

Số: /QĐ-SXD

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng**  
**cho 59 cá nhân (Đợt 21/2026)**

**GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG**

*Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 212/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 06 năm 2026 của Chính Phủ quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Xét Biên bản tổng hợp kết quả đánh giá năng lực hành nghề hoạt động xây dựng số 21/BB-HĐCCHN ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng;*

*Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho **59** cá nhân theo danh sách đính kèm.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các ông (bà) Chánh Văn phòng Sở Xây dựng, Chủ tịch Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, Trưởng phòng Quản lý chất lượng xây dựng và các cá nhân có tên trong danh sách được cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ban GD Sở;
- Bộ phận CNTT (đăng tải);
- Lưu: VT, QLCLXD. (Dùng).

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Lâm**

**DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**  
(kèm theo Quyết định số:       /QĐ-SXD ngày        /        /2026 của Sở Xây dựng)

| STT | Họ và tên          | Năm sinh   | Số CC/CCCD   | Ngày cấp   | Nơi cấp            | Quốc tịch | Cơ sở đào tạo                                               | Trình độ chuyên môn và chuyên ngành đào tạo                            | Lĩnh vực cấp                                                  | Hạng |
|-----|--------------------|------------|--------------|------------|--------------------|-----------|-------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|------|
| 1   | LÊ VĂN HÒA         | 10/07/1997 | 054097005666 | 07/06/2025 | Bộ Công An         | Việt Nam  | Trường ĐH Sư phạm kỹ thuật Tp.HCM                           | Kỹ sư – Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp | Giám sát công tác xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp | III  |
| 2   | ĐÀO XUÂN THỦY      | 20/06/1980 | 038080012871 | 02/11/2021 | Cục CSQLHC về TTXH | Việt Nam  | Trường Đại học bán công Tôn Đức Thắng                       | Kỹ sư Điện – Điện tử                                                   | Thiết kế cơ - điện công trình (Hệ thống điện)                 | I    |
|     |                    |            |              |            |                    |           |                                                             |                                                                        | Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình                 | I    |
| 3   | TRẦN QUANG HÙNG    | 28/02/1988 | 074088000203 | 21/01/2023 | Cục CSQLHC về TTXH | Việt Nam  | Trường Đại học Bách Khoa – Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh | Kỹ sư xây dựng Thủy lợi – Thủy điện – Cấp thoát nước                   | Giám sát công tác xây dựng công trình                         | I    |
| 4   | LÊ ĐOÀN HUY THỊNH  | 16/03/1981 | 005108011330 | 23/06/2023 | Cục CSQLHC về TTXH | Việt Nam  | Trường Đại học Dân lập Văn Lang                             | Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp                                 | Giám sát công tác xây dựng công trình                         | I    |
| 5   | HUỲNH NGỌC QUYỀN   | 02/09/1990 | 054090005533 | 25/06/2023 | Cục CSQLHC về TTXH | Việt Nam  | Trường Đại học Lạc Hồng                                     | Kỹ sư công nghệ kỹ thuật điện – điện tử                                | Thiết kế cơ - điện công trình (Hệ thống điện)                 | I    |
|     |                    |            |              |            |                    |           |                                                             |                                                                        | Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình                 | I    |
| 6   | NHIỆM TẤN LỰC      | 08/09/2001 | 093201006471 | 26/10/2023 | Cục CSQLHC về TTXH | Việt Nam  | Trường Đại học Cần Thơ                                      | Kỹ sư kỹ thuật xây dựng                                                | Thiết kế xây dựng công trình (Kết cấu công trình)             | III  |
|     |                    |            |              |            |                    |           |                                                             |                                                                        | Giám sát công tác xây dựng công trình                         | III  |
| 7   | NGUYỄN NGỌC NGUYỄN | 06/12/1992 | 038092039052 | 28/02/2022 | Cục CSQLHC về TTXH | Việt Nam  | Trường Đại học Xây dựng                                     | Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng                                     | Giám sát công tác xây dựng công trình                         | I    |

|    |                 |            |              |            |                          |          |                                                                   |                                                                                |                                                       |   |
|----|-----------------|------------|--------------|------------|--------------------------|----------|-------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---|
| 8  | HUỖNH VĂN THẢO  | 12/12/1983 | 077083006074 | 04/12/2023 | Cục<br>CSQLHC về<br>TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Dân lập<br>Văn Lang                                | Kỹ sư xây dựng                                                                 | Giám sát công tác xây dựng công<br>trình              | I |
| 9  | LÊ VĂN THIẾT    | 14/06/1986 | 054086005725 | 03/12/2025 | Bộ Công an               | Việt Nam | Trường Đại học Công<br>nghệ TP. Hồ Chí Minh                       | Kỹ sư kỹ thuật<br>công trình xây<br>dựng                                       | Giám sát công tác xây dựng công<br>trình              | I |
| 10 | TÔN THẮT HOÀNH  | 18/05/1985 | 046085009562 | 21/04/2025 | Bộ Công an               | Việt Nam | Trường Đại học Giao<br>thông vận tải                              | Kỹ sư xây dựng<br>cầu đường                                                    | Giám sát công tác xây dựng công<br>trình              | I |
| 11 | VÕ HOÀNG HIỆP   | 09/01/1993 | 079093012002 | 22/11/2021 | Cục<br>CSQLHC về<br>TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Giao<br>thông vận tải TP. Hồ Chí<br>Minh           | Kỹ sư kỹ thuật<br>xây dựng công<br>trình giao thông<br>(Xây dựng cầu<br>đường) | Thiết kế xây dựng công trình<br>(Công trình Đường bộ) | I |
|    |                 |            |              |            |                          |          |                                                                   |                                                                                | Giám sát công tác xây dựng công<br>trình              | I |
| 12 | TRẦN VĂN CƯỜNG  | 05/11/1971 | 046071000426 | 16/02/2022 | Cục<br>CSQLHC về<br>TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Kỹ thuật                                           | Kỹ sư điện - điện<br>tử                                                        | Giám sát công tác lắp đặt thiết bị<br>công trình      | I |
| 13 | PHÙNG CHÍ ĐỊNH  | 03/11/1971 | 001071053415 | 20/12/2021 | Cục<br>CSQLHC về<br>TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Kiến<br>trúc Hà Nội                                | Kỹ sư xây dựng                                                                 | Giám sát công tác xây dựng công<br>trình              | I |
| 14 | TRƯƠNG LÊ CHÍNH | 02/02/1988 | 054088000040 | 22/08/2023 | Cục<br>CSQLHC về<br>TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Kỹ thuật<br>Công nghệ TP. Hồ Chí<br>Minh           | Kỹ sư kỹ thuật<br>công trình xây<br>dựng                                       | Giám sát công tác xây dựng công<br>trình              | I |
| 15 | CHU QUỐC TÚ     | 17/12/1980 | 079080007906 | 17/08/2021 | Cục<br>CSQLHC về<br>TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Bách<br>khoa - Đại học Quốc gia<br>TP. Hồ Chí Minh | Kỹ sư xây dựng<br>(Thủy lợi – Thủy<br>điện – Cấp thoát<br>nước)                | Giám sát công tác lắp đặt thiết bị<br>công trình      | I |
| 16 | DƯƠNG VĂN TRÌNH | 23/05/1993 | 058093010320 | 07/02/2022 | Cục<br>CSQLHC về<br>TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Bình<br>Dương                                      | Kỹ sư Công<br>nghệ kỹ thuật<br>công trình xây<br>dựng                          | Giám sát công tác xây dựng công<br>trình              | I |
| 17 | HỒ PHI PHONG    | 05/05/1988 | 040088031728 | 15/08/2021 | Cục<br>CSQLHC về<br>TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Thủy lợi                                           | kỹ sư công trình<br>thủy lợi                                                   | Giám sát công tác xây dựng công<br>trình              | I |

|    |                        |            |              |            |                  |          |                                                             |                                                            |                                                    |     |
|----|------------------------|------------|--------------|------------|------------------|----------|-------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-----|
| 18 | NGUYỄN CÔNG HUÂN       | 06/03/1991 | 096091009664 | 07/09/2023 | Cục CSQH về TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng TP.HCM                     | Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp | Thiết kế kết cấu công trình                        | I   |
| 19 | NGUYỄN THẾ TRUNG       | 17/01/1987 | 052087015023 | 02/07/2021 | Cục CSQH về TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Duy Tân                                      | Kỹ sư xây dựng cầu đường                                   | Thiết kế xây dựng công trình (Công trình Đường bộ) | II  |
| 20 | NGUYỄN QUỐC THANH      | 12/11/1986 | 052086017706 | 29/07/2022 | Cục CSQH về TTXH | Việt Nam | Trường Đại học kỹ thuật Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh         | Kỹ sư Kỹ thuật công trình                                  | Giám sát công tác xây dựng công trình              | I   |
| 21 | TRẦN NGUYỄN PHÚC TRUNG | 02/06/1999 | 086099007463 | 21/08/2024 | Bộ Công an       | Việt Nam | Trường Đại học xây dựng Miền Tây                            | Kỹ sư kỹ thuật xây dựng                                    | Giám sát công tác xây dựng công trình              | III |
| 22 | NGUYỄN DU' VÀNG        | 25/08/1994 | 052094011520 | 04/12/2023 | Cục CSQH về TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh             | Kỹ sư công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng               | Giám sát công tác xây dựng công trình              | I   |
| 23 | ĐỖ THANH PHONG         | 19/12/1982 | 074082001920 | 14/03/2021 | Cục CSQH về TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Dân lập Bình Dương                           | Kỹ sư Xây dựng                                             | Giám sát công tác xây dựng công trình              | I   |
| 24 | ĐÀM QUỐC DŨNG          | 17/03/1985 | 054085005296 | 15/06/2023 | Cục CSQH về TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh              | Kỹ sư Kỹ thuật công trình xây dựng                         | Giám sát công tác xây dựng công trình              | I   |
| 25 | TRÌNH HỮU PHÚC         | 21/09/1979 | 079079017126 | 01/05/2021 | Cục CSQH về TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật TPHCM                       | Kỹ sư điện khí hoá và cung cấp điện                        | Thiết kế cơ điện công trình (hệ thống điện)        | I   |
| 26 | NGUYỄN LÊ NHẬT TÂN     | 10/01/1980 | 052080000502 | 14/08/2022 | Cục CSQH về TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Bách khoa - Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh | Kỹ sư kỹ thuật xây dựng                                    | Thiết kế xây dựng công trình (Kết cấu công trình)  | I   |
|    |                        |            |              |            |                  |          |                                                             |                                                            | Giám sát công tác xây dựng công trình              | I   |
| 27 | PHẠM NGỌC VŨ           | 24/12/1972 | 054072004480 | 02/05/2022 | Cục CSQH về TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội                             | Kỹ sư Xây dựng                                             | Giám sát công tác xây dựng công trình              | I   |
| 28 | HUỖNH VĂN TÂN          | 02/03/1986 | 052086003093 | 15/01/2023 | Cục CSQH về TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Công nghệ TP. Hồ Chí Minh                    | Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng                         | Giám sát công tác xây dựng công trình              | I   |
| 29 | LÊ HIẾU THẢO           | 27/05/1977 | 079077027975 | 10/05/2021 | Cục CSQH về TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh           | Kỹ sư xây dựng cầu đường                                   | Giám sát công tác xây dựng công trình              | I   |

|    |                      |            |              |            |                          |          |                                                                   |                                                                                 |                                                       |    |
|----|----------------------|------------|--------------|------------|--------------------------|----------|-------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|----|
| 30 | NGUYỄN XUÂN VĨ       | 16/07/1981 | 077081007560 | 25/05/2022 | Cục<br>CSQLHC về<br>TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Dân Lập<br>Bình Dương                              | Kỹ sư Xây dựng<br>dân dụng và<br>công nghiệp                                    | Giám sát công tác xây dựng công<br>trình              | I  |
| 31 | LƯƠNG MINH<br>NGUYỆT | 20/12/1984 | 074184000272 | 24/10/2024 | Bộ Công an               | Việt Nam | Trường Đại học Mở TP.<br>Hồ Chí Minh                              | Kỹ sư xây dựng                                                                  | Thiết kế kết cấu công trình                           | I  |
|    |                      |            |              |            |                          |          |                                                                   |                                                                                 | Giám sát công tác xây dựng công<br>trình              | I  |
| 32 | ĐỖ MINH KHẢI         | 16/06/1993 | 052093000250 | 15/04/2021 | Cục<br>CSQLHC về<br>TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Giao<br>thông vận tải TP. Hồ Chí<br>Minh           | Kỹ sư kỹ thuật<br>xây dựng công<br>trình giao thông<br>(Xây dựng cầu,<br>đường) | Thiết kế xây dựng công trình<br>(Công trình Đường bộ) | II |
|    |                      |            |              |            |                          |          |                                                                   |                                                                                 | Thiết kế xây dựng công trình<br>(Công trình Cầu)      | II |
| 33 | PHẠM NGỌC<br>CHUYÊN  | 30/01/1984 | 037084006938 | 12/09/2022 | Cục<br>CSQLHC về<br>TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Mở TP.<br>Hồ Chí Minh                              | Kỹ sư công nghệ<br>kỹ thuật công<br>trình xây dựng                              | Giám sát công tác xây dựng công<br>trình              | I  |
| 34 | NGÔ MẠNH KHUÔNG      | 08/03/1985 | 038085011722 | 24/01/2025 | Bộ Công An               | Việt Nam | Trường Đại học Duy Tân                                            | Kỹ sư xây dựng<br>DD&CN                                                         | Giám sát công tác xây dựng công<br>trình              | I  |
| 35 | NGUYỄN HỮU<br>THUẬN  | 29/01/1986 | 054086005544 | 15/01/2024 | Cục<br>CSQLHC về<br>TTXH | Việt Nam | Trường Đại học giao<br>thông vận tải Tp.Hồ Chí<br>Minh            | Kỹ sư kỹ thuật<br>xây dựng công<br>trình giao thông                             | Giám sát công tác xây dựng công<br>trình              | I  |
| 36 | NGUYỄN HỮU HOÀI      | 22/11/1963 | 056063003381 | 16/05/2024 | Cục<br>CSQLHC về<br>TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Bách<br>khoa - Đại học Đà Nẵng                     | Kỹ sư xây dựng<br>DD&CN                                                         | Giám sát công tác xây dựng công<br>trình              | I  |
| 37 | HÀ VÔ KỶ             | 09/10/1981 | 054081014718 | 05/12/2021 | Cục<br>CSQLHC về<br>TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Bách<br>khoa                                       | Kỹ sư xây dựng<br>trắc địa và bản<br>đồ                                         | Khảo sát địa hình                                     | I  |
| 38 | NGUYỄN VĂN<br>KHÁNH  | 07/10/1980 | 046080000142 | 25/02/2022 | Cục<br>CSQLHC về<br>TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Bách<br>khoa - Đại học Quốc gia<br>TP. Hồ Chí Minh | Kỹ sư Điện –<br>Điện tử                                                         | Thiết kế cơ - điện công trình (Hệ<br>thống điện)      | I  |
|    |                      |            |              |            |                          |          |                                                                   |                                                                                 | Giám sát công tác lắp đặt thiết bị<br>công trình      | I  |
| 39 | LÊ MINH THY          | 05/09/1991 | 079091014115 | 10/07/2021 | Cục<br>CSQLHC về<br>TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Công<br>nghệ TP.HCM                                | Kỹ sư Kỹ thuật<br>công trình xây<br>dựng                                        | Giám sát công tác xây dựng công<br>trình              | I  |

|    |                           |            |              |            |                          |          |                                                                   |                                                           |                                                                         |     |
|----|---------------------------|------------|--------------|------------|--------------------------|----------|-------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-----|
| 40 | NGUYỄN CAO TÂN            | 28/06/1995 | 080095000802 | 25/04/2021 | Cục<br>CSQLHC về<br>TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Bách<br>khoa - Đại học Quốc gia<br>TP. Hồ Chí Minh | Kỹ sư kỹ thuật<br>tài nguyên nước                         | Thiết kế cơ - điện công trình (Hệ<br>thống cấp - thoát nước công trình) | I   |
| 41 | TẠ ĐỨC VANG               | 22/07/1987 | 034087002178 | 25/09/2022 | Cục<br>CSQLHC về<br>TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Kiến<br>trúc TP. Hồ Chí Minh                       | Kỹ sư kỹ thuật<br>đô thị                                  | Giám sát công tác xây dựng công<br>trình                                | I   |
| 42 | NGUYỄN VĂN TUẤN           | 10/06/1984 | 051084015808 | 13/12/2022 | Cục<br>CSQLHC về<br>TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Bình<br>Dương                                      | Kỹ sư xây dựng<br>cầu đường                               | Thiết kế xây dựng công trình<br>(Công trình Đường bộ)                   | II  |
|    |                           |            |              |            |                          |          |                                                                   |                                                           | Thiết kế xây dựng công trình<br>(Công trình Cầu - hầm)                  | II  |
| 43 | NGUYỄN THỊ TỎ LAN         | 21/07/1985 | 087185000643 | 29/07/2025 | Bộ Công An               | Việt Nam | Trường Đại học Kiến<br>trúc TP. Hồ Chí Minh                       | Kỹ sư xây dựng<br>(Xây dựng dân<br>dụng & công<br>nghiệp) | Thiết kế xây dựng công trình (Kết<br>cấu công trình)                    | I   |
| 44 | NGUYỄN VĂN HIỀN           | 15/04/1972 | 040072022779 | 12/06/2022 | Cục<br>CSQLHC về<br>TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Giao<br>thông Vận tải                              | Kỹ sư Xây dựng<br>Cầu đường                               | Giám sát công tác xây dựng công<br>trình                                | I   |
| 45 | NGUYỄN VĂN KHOA           | 23/04/1990 | 035090009398 | 28/02/2022 | Cục<br>CSQLHC về<br>TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Thủy<br>Lợi                                        | Kỹ sư Kỹ thuật<br>công trình Biển                         | Giám sát công tác xây dựng công<br>trình                                | I   |
| 46 | NGUYỄN XUÂN HÒA<br>HIỆP   | 08/01/1992 | 066092003470 | 30/06/2022 | Cục<br>CSQLHC về<br>TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Tôn Đức<br>Thắng                                   | Kỹ sư kỹ thuật<br>điện, điện tử và<br>viễn thông          | Thiết kế cơ - điện công trình (Hệ<br>thống điện)                        | I   |
| 47 | NGUYỄN BA MƯƠI<br>TƯ QUỐC | 18/08/1997 | 077097008151 | 02/07/2021 | Cục<br>CSQLHC về<br>TTXH | Việt Nam | Trường Đại học (Cần cập<br>nhật tên trường)                       | Kỹ sư kỹ thuật<br>xây dựng công<br>trình giao thông       | Giám sát công tác xây dựng công<br>trình                                | III |
| 48 | LÊ TẤN MINH               | 01/10/1991 | 083091005575 | 24/11/2022 | Cục<br>CSQLHC về<br>TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Tây Đô                                             | Kỹ sư Công<br>nghệ kỹ thuật<br>công trình xây<br>dựng     | Giám sát công tác xây dựng công<br>trình                                | III |
| 49 | PHẠM TRƯỜNG<br>KHANG      | 30/05/1987 | 060087007882 | 31/12/2024 | Bộ Công an               | Việt Nam | Trường đại học GTVT                                               | Kỹ sư xây dựng<br>cầu đường                               | Giám sát công tác xây dựng công<br>trình                                | I   |
| 50 | LÊ TIẾN DẦN               | 14/02/1987 | 042087011970 | 12/09/2022 | Cục<br>CSQLHC về<br>TTXH | Việt Nam | Trường Đại học GTVT<br>TPHCM                                      | Kỹ sư kỹ thuật<br>xây dựng                                | Giám sát công tác xây dựng công<br>trình                                | I   |

|    |                      |            |              |            |                    |          |                                                   |                                                                   |                                                                    |   |
|----|----------------------|------------|--------------|------------|--------------------|----------|---------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|---|
| 51 | NGUYỄN VĂN MINH HIỀN | 25/11/1985 | 086085011585 | 25/03/2022 | Cục CSQHLC về TTXH | Việt Nam | Trường Đại học kiến trúc TPHCM                    | Kỹ sư xây dựng                                                    | Giám sát công tác xây dựng công trình                              | I |
| 52 | TRƯƠNG MINH HẬU      | 01/01/1986 | 049086000209 | 29/12/2025 | Cục CSQHLC về TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Công nghiệp TPHCM                  | Kỹ sư công nghệ nhiệt lạnh                                        | Thiết kế cơ – điện công trình (hệ thống thông gió-cấp thoát nhiệt) | I |
| 53 | VÕ MINH TRÍ          | 10/04/1988 | 072088006447 | 04/10/2022 | Cục CSQHLC về TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Bình Dương                         | Kỹ sư công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng                      | Giám sát công tác xây dựng công trình                              | I |
| 54 | LÊ VIỆT VINH QUANG   | 01/01/1982 | 052082016309 | 10/05/2021 | Cục CSQHLC về TTXH | Việt Nam | Trường Đại học công nghệ Sài Gòn                  | Kỹ sư kỹ thuật công trình                                         | Giám sát công tác xây dựng công trình                              | I |
| 55 | ĐẶNG THIÊN TIẾN      | 10/07/1990 | 051090007472 | 26/01/2022 | Cục CSQHLC về TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Công nghệ TPHCM                    | Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng                                | Giám sát công tác xây dựng công trình                              | I |
| 56 | TRẦN HẠP             | 04/10/1976 | 051076012710 | 10/07/2021 | Cục CSQHLC về TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Bách khoa – Đại học quốc gia TPHCM | Kỹ sư kỹ thuật xây dựng                                           | Giám sát công tác xây dựng công trình                              | I |
| 57 | NGUYỄN TRỌNG KHIÊM   | 22/10/1988 | 054088003975 | 23/09/2022 | Cục CSQHLC về TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Mở TPHCM                           | Kỹ sư xây dựng                                                    | Giám sát công tác xây dựng công trình                              | I |
| 58 | NGUYỄN VĂN ĐÀN       | 26/09/1985 | 040085031171 | 01/08/2025 | Bộ Công An         | Việt Nam | Trường Đại học Bách Khoa                          | Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp                            | Giám sát công tác xây dựng công trình                              | I |
| 59 | NGUYỄN TIẾN THÀNH    | 02/08/1989 | 068089000058 | 21/12/2021 | Cục CSQHLC về TTXH | Việt Nam | Trường Đại học Bách khoa TP. HCM                  | Kỹ sư xây dựng chuyên ngành Thủy lợi – Thủy điện – Cấp thoát nước | Thiết kế cấp – thoát nước công trình                               | I |